**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* BẢNG NHÂN 5(T2)**

Tuần: 21 Tiết: 99 Ngày dạy: 3/2/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, giúp học sinh:

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng nhân 5 và thành lập Bảng nhân 5

- Vận dụng Bảng nhân 5 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

*- Góp phần phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học: NL tư duy và lập luận toán học, NL mô hình hóa toán học, NL sử dụng phương tiện, công cụ học toán, NL giải quyết vấn đề khoa học, NL giao tiếp toán học.*- Góp phần phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

*1.***Giáo viên:** thẻ giấy ghi số: 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45; 10 thẻ 5 chấm tròn; một số tình huống đơn giản dẫn tới phép nhân trong Bảng nhân 5**.**

**2.Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, bộ đồ dùng học Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**Tiết 2: Bài tập**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  - Giáo viên kết hợp với bạn học tập tổ chức chơi trò chơi ***Bắn tên***  - GV phổ biến luật chơi: Người quản trò sẽ hô: "Bắn tên, bắn tên" và cả lớp sẽ đáp lại: "tên gì, tên gì?". Sau đó, người quản trò sẽ gọi tên bạn học sinh trong lớp và đặt câu hỏi để bạn đó trả lời. Nếu trả lời đúng thì cả lớp sẽ vỗ tay hoan hô.   - Nội dung câu hỏi: học sinh đọc thuộc một số phép tính và kết quả của bảng nhân 5.  - Tổ chức cho HS chơi.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.  **2. Luyện tập, thực hành**  **Bài 2/13: Tính**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu  - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  - Khi thực hiện phép tính có đơn vị đo cần lưu ý gì?  - Yêu cầu HS cả lớp tự làm bài  - Yêu cầu 2 em lên bảng chia sẻ kết quả  - Gọi HS khác nhận xét  - GV nhận xét chung  **Bài 3a/13: Nêu phép nhân thích hợp vào mỗi tranh vẽ**  - Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu  - Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi nêu tình huống và phép nhân phù hợp với từng bức tranh  - Chia sẻ kết quả  \* Trò chơi: **Ai nhanh hơn**  - Giáo viên treo bảng phụ ghi sẵn nội dung bài tập 3, tổ chức cho 2 đội học sinh thi đua viết phép nhân thích hợp. Đội nào đúng mà xong trước sẽ thắng cuộc.  - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng.  **Bài 3b/13: Kể một tình huống có sử dụng phép nhân 5 x 3 trong thực tế.**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Cho HS thảo luận cặp đôi bài làm  - Chia sẻ trước lớp câu trả lời  - Gọi nhóm khác nhận xét.  - GV đánh giá phần chia sẻ của HS.  **3. HĐ vận dụng (8’)**  **Bài 4a/13: Hãy đếm thêm 5**  - Gọi HS đọc yêu cầu  **-** Bài toán yêu cầu làm gì?  - Số đầu tiên trong dãy số này là số mấy?  - Trong dãy số này, mỗi số đứng sau hơn số trước nó mấy đơn vị?  - Cho HS nối tiếp báo cáo kết quả.  - Nhận xét bài làm của HS  **Bài 4b/13: Xếp các chấm tròn thích hợp với phép nhân 5 x5; 5 x 7**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Cho HS thảo luận nhóm 4 bài làm.  - Chia sẻ trước lớp câu trả lời  - Gọi nhóm khác nhận xét.  **-** GV đánh giá phần chia sẻ của HS  - Trò chơi: **Đố bạn**  - GV tổ chức cho HS tham gia chơi: nêu phép nhân và đố bạn xếp chấm tròn thích hợp.  - GV nhận xét, tuyên dương  **\* Củng cố - dặn dò**  - Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.   * HS chơi. * HS nghe.   - HS đọc yêu cầu  - Tính  - Ghi kết quả kèm đơn vị đo  - HS làm bài cá nhân – kiểm tra chéo trong cặp.  - HS chia sẻ:   |  |  | | --- | --- | | 5kg x 2 = 10kg  5kg x 4 = 20kg  5cm x 8 = 40cm | 5dm x 9 = 45dm  5l x 7 = 35l  5l x 5 = 25l |   - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - Điền phép nhân thích hợp với mỗi tranh vẽ  - HS làm theo cặp đôi nói cho nhau nghe tình huống phù hợp với từng bức tranh  \* Mỗi bể cá có 5 con cá, có 3 bình cá. Vậy 5 được lấy 5 lần.  Ta có phép nhân: 5 x 3 = 15. Vậy có tất cả 15 con cá  \* Mỗi thuyền có 5 người, có 4 thuyền. Vậy 5 được lấy 4 lần.  Ta có phép nhân: 5 x 4 = 20. Vậy có tất cả 20 người.  - HS chia sẻ kết quả  - Học sinh tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.  - Học sinh lắng nghe.  - 2HS đọc yêu cầu.  - Thảo luận cặp đôi  - Báo cáo kết quả trước lớp  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - 2HS đọc  - Đếm thêm 5 rồi viết số thích hợp vào ô trống.  - Số đầu tiên trong dãy số này là số 5.  - Mỗi số đứng sau hơn mỗi số đứng ngay trước nó 5 đơn vị.  - HS chia sẻ kết quả  - HS lắng nghe  - 2HS đọc yêu cầu.  - Thảo luận nhóm 4  - Báo cáo kết quả trước lớp  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe  - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**